ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH GIA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1006 /QĐ-UBND	*Bình Gia, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng xã Bình Gia

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH GIA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 2 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại và danh sách nhóm xã thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Hướng dẫn số 08/HD-SNNMT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn thực hiện các nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Môi trường; Công văn số 367/TTKN-KHKT ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lạng Sơn về việc đôn đốc thành lập, củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ công ích xã tại Tờ trình số 23/TTr-TTDVCI ngày 27 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng xã Bình Gia, gồm các thành viên sau:

1. Ông Hoàng Mạnh Hùng, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực kinh tế - Tổ trưởng.

2. Bà Nông Thu Hằng, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ công ích xã - Tổ Phó Thường trực.

3. Mời Bà Hoàng Thị Diễn, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Chủ tịch Hội Nông dân xã - Tổ phó.

4. Bà Triệu Thị Tuyến, Chuyên viên Phòng Kinh tế xã - Tổ viên.

5. Ông Hoàng Văn Hiếu, Viên chức Trung tâm Dịch vụ công ích xã - Tổ viên.

6. Các ông, bà Trưởng thôn trên địa bàn xã Bình Gia - Tổ viên.

7. Mời đại diện hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, nông dân sản xuất giỏi và cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn xã tham gia làm Tổ viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ:

1. Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn; nắm bắt nhu cầu của người sản xuất, đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông được giao.

2. Hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ; phối hợp tổ chức tập huấn, xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất an toàn, sinh thái, tuần hoàn, hữu cơ, phù hợp với điều kiện địa phương.

3. Tư vấn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác, vùng nguyên liệu; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, kết nối thị trường, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, xây dựng nhãn hiệu và thương hiệu sản phẩm.

4. Tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển sản phẩm OCOP, du lịch nông thôn, ngành nghề nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

5. Tư vấn, kết nối dịch vụ khuyến nông, nông nghiệp và bảo vệ môi trường. Hoạt động cung ứng giống, vật tư, thiết bị, dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y và các hoạt động có điều kiện chỉ do tổ chức, cá nhân đủ điều kiện thực hiện theo pháp luật chuyên ngành; Quyết định này không thay thế giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc điều kiện kinh doanh.

Điều 3. Nguyên tắc và chế độ hoạt động:

1. Tổ hoạt động kiêm nhiệm, trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, gắn với nhu cầu của người sản xuất.

2. Tổ chịu sự chỉ đạo của UBND xã; Trung tâm Dịch vụ công ích xã là đơn vị đầu mối tham mưu, điều phối hoạt động và phối hợp tiếp nhận hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông tỉnh, các cơ quan chuyên môn có liên quan.

3. Tổ hoạt động theo quy chế, phân công nhiệm vụ và kế hoạch hằng năm; thực hiện ít nhất 02 hoạt động cụ thể trong năm theo khoản 3 Điều 17 Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT, có kết quả, sản phẩm và hồ sơ minh chứng. Việc đánh giá hiệu quả thực hiện theo Điều 17, Điều 18 Thông tư này và hướng dẫn của tỉnh.

4. Trung tâm Dịch vụ công ích xã bố trí địa điểm sinh hoạt, điều kiện làm việc trong phạm vi cơ sở vật chất được giao; lập sổ theo dõi hoạt động, lưu giữ

hồ sơ, tổng hợp báo cáo UBND xã định kỳ 6 tháng, hằng năm và đột xuất theo yêu cầu.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Tổ được bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao, nguồn lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khuyến nông và nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện, nguồn hợp pháp khác theo quy định. Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước, Điều 18, Điều 19, Điều 20 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP và quy định có liên quan; không tự đặt ra khoản thu bắt buộc hoặc chế độ phụ cấp khi chưa có căn cứ pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

1. Tổ trưởng chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ công ích xã chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế xã và các thành viên xây dựng quy chế hoạt động trình UBND xã ban hành; phân công nhiệm vụ cụ thể; xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 và trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt kế hoạch, nhiệm vụ khuyến nông cấp xã theo khoản 6 Điều 8 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP.

2. Trung tâm Dịch vụ công ích xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quản lý hồ sơ và kinh phí được giao; rà soát nhân sự, kịp thời đề xuất UBND xã điều chỉnh, bổ sung thành viên khi cần thiết. Phòng Kinh tế xã theo dõi, kiểm tra kết quả, tham mưu bố trí kinh phí theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Nông dân xã và các tổ chức liên quan phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, người dân tham gia; hỗ trợ Tổ triển khai các hoạt động tại cơ sở.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã gửi Quyết định đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích xã thông tin về nhiệm vụ, địa điểm và đầu mối liên hệ của Tổ trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống thông tin cơ sở để người dân tiếp cận dịch vụ; bảo đảm việc công khai thông tin đúng quy định.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ công ích xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (B/c);
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh (P/h);
- Thường trực Đảng ủy xã (B/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội Nông dân xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đưa tin);
- Lưu: VT, TTDVCI.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Nam